

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 36/2022/TLST-HNGĐ ngày 28 tháng 4 năm 2022, giữa: Nguyên đơn, chị Lò Thị Th, sinh năm 1989 và bị đơn, anh Vi Văn H, sinh năm 1986; cùng địa chỉ: Bản H, xã TN, huyện LC, tỉnh Thanh Hoá

Căn cứ vào Điều 212, 213 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 55, 57, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ khoản 7 Điều 26, điểm a khoản 5, các điểm a, b khoản 6 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 17 tháng 5 năm 2022.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 17 tháng 5 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Lò Thị Th và anh Vi Văn H.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về con: Anh H trực tiếp nuôi dưỡng cháu Vi Đăng H, sinh ngày 08/10/2008; chị Th cấp dưỡng cho cháu H 1.000.000đ (*Một triệu đồng*)/tháng, kể từ tháng 6/2022 cho đến khi cháu H đủ 18 tuổi. Chị Th có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung không ai được cản trở.

Về án phí: Chị Th tự nguyện nộp toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm việc thuận tình ly hôn là 150.000đ (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) và án phí dân sự sơ thẩm việc cấp dưỡng nuôi con là 150.000đ (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*), tổng

là 300.000đ (*Ba trăm nghìn đồng*), nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp là 300.000đ (*Ba trăm nghìn đồng*) theo Biên lai số AA/2021/0015664 ngày 28/4/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Lang Chánh, tỉnh Thanh Hóa. Chị Th đã nộp đủ án phí dân sự sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND huyện Lang Chánh;
- UBND xã TN, huyện LC, tỉnh Thanh Hóa;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Lê Viết Tám